

Cam thảo
Bèo cái
Dâm dương hoắc
Hồ đào
Linh chi
Tiền hồ
Trầm hương
Xương bồ (Thạch)

6.3. Chữa viêm amidan, họng :

Cát cánh
Châm mèo (rễ)
Cây đuôi hổ
Cây tai hổ (Hổ nhĩ thảo)
Củ gió (Sơn từ cô)
Đơn châu chấu
Đơn kim
Đơn tướng quân
Thài lài
Cỏ the
Cỏ tóc tiên
Thồm lồm
Hạ khô thảo
Huyền sâm
Khoản đông hoa
Kim ngân hoa
Ngưu bàng tử
Rẻ quạt (Xạ can)
Sơn đậu căn
Trám trắng (quả)
Vạn niên thanh
Xuyên tâm liên

6.4. Khản tiếng, mất tiếng :

Củ gió
Cây đuôi hổ
Kha tử
Trám trắng (quả)

6.5. Thúc sỏi mọc ra :

Bạch tiền
Ngưu bàng tử
Thăng ma

6.6. Tắc mũi, chảy nước mũi, viêm mũi :

Ké đầu ngựa
Tân di
Cỏ the
Tế tân
Thạch xương bồ

6.7. Lao phổi

Hoàng liên ô rô
Linh chi
Mẫu đơn bì
Mạch môn đông
Ngân sài hồ
Rau má
Sa sâm bắc
Thiên môn đông

6.8. Lao hạch :

Bối mẫu (Xuyên, Triết)
Hạ khô thảo
Huyền sâm
Liên kiều

6.9. Chống ô nhiễm môi trường ;

Cây đuôi hổ
Lan thủy tiên
Lô hội
Sĩ (cây)
Vạn niên thanh

6.10. Thuốc chữa cảm cúm, nhức đầu, hạ sốt :

- *Cảm cúm do lạnh :*

Bạch chi
Gừng
Hoắc hương
Hương nhu (tía, trắng, TQ)
Liên kiều
Hành tía
Khương diệp
Long não
Quế
Khương hoạt
Ma hoàng
Phòng phong
Tân di
Tế tân